

TRKS

Đ.Đ.Đ., LL.Đ., TT.Đ.Đ., LL.Đ.,

PP(LP), TK, v.v.v.

HƯỚNG DẪN

Quy trình thủ tục thẩm định thiết kế cơ sở, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng công trình Cửa hàng xăng dầu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình.

Để thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực xăng dầu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Sở Công Thương hướng dẫn Quy trình, thủ tục thẩm định thiết kế cơ sở, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng công trình Cửa hàng xăng dầu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh như sau:

A. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT ĐẦU TƯ XÂY DỰNG.

I. Đối tượng áp dụng.

- Thương nhân xây dựng mới Cửa hàng xăng dầu theo Quyết định số 39/2007/QĐ-UBND ngày 06 tháng 03 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt quy hoạch Hệ thống Cửa hàng xăng dầu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2007 – 2010 và định hướng đến năm 2020.

Trường hợp Dự án quy hoạch phát triển hệ thống Cửa hàng xăng dầu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt, sẽ áp dụng theo quy hoạch mới.

- Công trình có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ (không bao gồm tiền sử dụng đất).

II. Trình tự thực hiện.

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định. Hồ sơ trình thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đóng thành 01 (một) bộ, gồm:

- Trình tự thẩm định và danh mục hồ sơ trình thẩm định theo quy định tại Mẫu số 04 Phụ lục II của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP.

Danh mục hồ sơ trình thẩm định gồm:

- Văn bản pháp lý:
 - + Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công);
 - + Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);
 - + Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
 - + Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;
 - + Và các văn bản khác có liên quan.
 - Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:
 - + Hồ sơ khảo sát xây dựng;
 - + Hồ sơ thiết kế thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;
 - + Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách.
 - Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:
 - + Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;
 - + Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);
 - + Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế (bản sao có chứng thực).
- Bước 2:** Thương nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Sở Công Thương, địa chỉ 163 Hai Bà Trưng, phường 6, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thời gian nộp hồ sơ: từ thứ hai đến thứ sáu (giờ hành chính).
 - Hình thức nộp hồ sơ: Thương nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ.
 - Thời gian giải quyết hồ sơ: **20 ngày** làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.
 - Phí, lệ phí: Nộp phí theo quy định tại Thông tư số 75/2014/TT-BTC ngày 12/6/2014 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm tra thiết kế công trình xây dựng.

PHÍ THẨM ĐỊNH = CHI PHÍ XÂY DỰNG * MỨC THU.

Bước 3: Trả kết quả cho Thương nhân.

Kết quả trả cho thương nhân: Thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng theo Mẫu 5 ban hành kèm theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP.

B. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ CƠ SỞ.

I. Đối tượng áp dụng.

- Thương nhân xây dựng mới Cửa hàng xăng dầu theo Quyết định số 39/2007/QĐ-UBND ngày 06 tháng 03 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt quy hoạch Hệ thống Cửa hàng xăng dầu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2007 – 2010 và định hướng đến năm 2020.

Trường hợp Dự án quy hoạch phát triển hệ thống Cửa hàng xăng dầu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt, sẽ áp dụng theo quy hoạch mới.

- Công trình có tổng mức đầu tư trên 15 tỷ (không bao gồm tiền sử dụng đất).

II. Trình tự thực hiện.

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định. Hồ sơ trình thẩm định thiết kế cơ sở đóng thành 01 (một) bộ, gồm:

- Tờ trình thẩm định và danh mục hồ sơ trình thẩm định theo quy định tại Mẫu số 01 Phụ lục II của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP.

Danh mục hồ sơ trình thẩm định gồm:

- Văn bản pháp lý:

+ Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án sử dụng vốn khác);

+ Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có);

+ Quyết định lựa chọn nhà thầu lập dự án;

+ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (quy hoạch 1/2000 đối với khu công nghiệp quy mô trên 20 ha) được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giấy phép quy hoạch của dự án;

+ Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

+ Văn bản thỏa thuận độ cao tĩnh không (nếu có);

+ Các văn bản thông tin, số liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị;

+ Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).

- Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư (dự toán):

- + Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án;
- + Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm tổng mức đầu tư hoặc dự toán);
- + Thiết kế cơ sở bao gồm bản vẽ và thuyết minh.
- Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:
 - + Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế cơ sở;
 - + Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Sở Công Thương, địa chỉ 163 Hai Bà Trưng, phường 6, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thời gian nộp hồ sơ: từ thứ hai đến thứ sáu (giờ hành chính).
- Hình thức nộp hồ sơ: Thương nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ.
- Thời gian giải quyết hồ sơ: **15 ngày** làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.
- Phí, lệ phí: Nộp phí theo quy định tại Thông tư số 76/2011/TT-BTC ngày 06/12/2011 hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng.

PHÍ THẨM ĐỊNH = CHI PHÍ XÂY DỰNG * MỨC THU.

Bước 3: Trả kết quả cho Thương nhân.

Kết quả trả cho thương nhân: Thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của Dự án theo Mẫu 3 ban hành kèm theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP.

C. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG (triển khai sau thiết kế cơ sở).

I. Đối tượng áp dụng.

- Thương nhân xây dựng mới Cửa hàng xăng dầu theo Quyết định số 39/2007/QĐ-UBND ngày 06 tháng 03 năm 2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt quy hoạch Hệ thống Cửa hàng xăng dầu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2007 – 2010 và định hướng đến năm 2020.

Trường hợp Dự án quy hoạch phát triển hệ thống Cửa hàng xăng dầu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt, sẽ áp dụng theo quy hoạch mới.

- Công trình có tổng mức đầu tư trên 15 tỷ (không bao gồm tiền sử dụng đất).

II. Trình tự thực hiện.

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định. Hồ sơ trình thẩm định thiết kế xây dựng đóng thành 01 (một) bộ, gồm:

- Tờ trình thẩm định và danh mục hồ sơ trình thẩm định theo quy định tại Mẫu số 06 Phụ lục II của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP.

Danh mục hồ sơ trình thẩm định gồm:

- Văn bản pháp lý:
- + Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;
- + Hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt cùng dự án đầu tư xây dựng;
- + Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);
- + Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- + Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;
- + Các văn bản khác có liên quan.
- Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:
- + Hồ sơ khảo sát xây dựng;
- + Hồ sơ thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;
- + Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách.
- Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:
- + Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;
- + Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);
- + Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Văn phòng Sở Công Thương, địa chỉ 163 Hai Bà Trưng, phường 6, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thời gian nộp hồ sơ: từ thứ hai đến thứ sáu (giờ hành chính).
- Hình thức nộp hồ sơ: Thương nhân nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ.
- Thời gian giải quyết hồ sơ: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

- Phí, lệ phí: Nộp phí theo quy định tại Thông tư số 75/2014/TT-BTC ngày 12/6/2014 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm tra thiết kế công trình xây dựng.

PHÍ THẨM ĐỊNH = CHI PHÍ XÂY DỰNG * MỨC THU.

Bước 3: Trả kết quả cho Thương nhân.

Kết quả trả cho thương nhân: Thông báo kết quả thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình theo Mẫu 07 ban hành kèm theo Nghị định 59/2015/NĐ-CP.

*** Ghi chú:**

- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong thời gian **03 ngày** làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của Thương nhân, Sở Công Thương có văn bản đề nghị Thương nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ có liên quan. Trong thời hạn **20 ngày** làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của cơ quan thẩm định, trường hợp người đề nghị thẩm định không thực hiện việc bổ sung hồ sơ thì cơ quan thẩm định dừng việc thẩm định.

- Trong thời gian **02 ngày** làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương sẽ gửi văn bản kèm hồ sơ liên quan đến các cơ quan, tổ chức có liên quan (Cảnh sát PCCC Thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận Tải...) để lấy ý kiến về các nội dung liên quan đến thiết kế của dự án bao gồm: phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, sử dụng đất đai, tài nguyên, kết nối hạ tầng kỹ thuật... Các cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến có văn bản góp ý về Sở Công Thương trong thời gian:

+ Đối với hồ sơ thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật – đầu tư xây dựng: **10 ngày** làm việc.

+ Đối với hồ sơ thẩm định thiết kế xây dựng: **15 ngày** làm việc.

• Trường hợp quá thời hạn, các cơ quan, tổ chức không có văn bản trả lời, thì được xem như đã chấp thuận về nội dung xin ý kiến và chịu trách nhiệm về lĩnh vực quản lý của mình.

- Trường hợp Sở Công Thương yêu cầu chủ đầu tư lựa chọn trực tiếp tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực phù hợp để thẩm tra phục vụ công tác thẩm định. Trong thời gian **02 ngày** làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Sở Công Thương có văn bản thông báo đến chủ đầu tư các nội dung cần thẩm tra để chủ đầu tư lựa chọn và ký kết hợp đồng với đơn vị tư vấn thẩm tra. Thời gian thẩm tra quy định cụ thể như sau:

+ Đối với hồ sơ thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật - đầu tư xây dựng: **10 ngày** làm việc.

+ Đối với hồ sơ thẩm định thiết kế xây dựng: **15 ngày** làm việc.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm kiểm tra, đánh giá đối với Báo cáo kết quả thẩm tra do tư vấn thực hiện trước khi gửi đến Sở Công Thương. Mẫu Báo cáo kết quả thẩm tra phục vụ thẩm định thực hiện theo Mẫu 02, Mẫu 03 ban hành kèm theo Thông tư số

18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng và gửi kết quả thẩm tra về Sở Công Thương để làm cơ sở thẩm định.

- Các tổ chức, cá nhân có năng lực phù hợp được lựa chọn để thẩm tra phải đăng ký công khai thông tin năng lực hoạt động xây dựng trên Trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng để chủ đầu tư ký kết hợp đồng thẩm tra phục vụ công tác thẩm định. Trường hợp tổ chức, cá nhân tư vấn thẩm tra chưa đăng ký công khai thông tin năng lực hoạt động xây dựng trên Trang thông tin điện tử của Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng thì phải được cơ quan chuyên môn thuộc Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng chấp thuận bằng văn bản. Tổ chức tư vấn thiết kế không được thực hiện thẩm tra công trình do mình thiết kế.

Sở Công Thương hướng dẫn Quy trình, thủ tục thẩm định thiết kế cơ sở, báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng công trình Cửa hàng xăng dầu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị các Thương nhân xây dựng mới Cửa hàng xăng dầu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện đúng nội dung hướng dẫn./. *th*

Nơi nhận:

- PCT UBNDTP Trần Vĩnh Tuyền (để báo cáo);
- VP UBNDTP;
- Phòng Kinh tế/VP UBNDTP;
- BGĐ Sở Công Thương (để báo cáo);
- Sở Xây dựng; Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Giao thông Vận tải; Cảnh sát PCCC TP;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- UBND Q/H (P.QLĐT, P.TNMT, P. Kté);
- Văn phòng Sở (để phối hợp);
- Bộ phận TNHS/VP Sở (để phối hợp);
- Thành viên Tổ Xăng dầu/P. QLTM (để thực hiện);
- Lưu: VT, P.QLTM (TL).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Huỳnh Trang



CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

V/v thông báo kết quả thẩm
định thiết kế cơ sở của dự án...

Kính gửi: (Tên Đơn vị trình)

(Cơ quan thẩm định) đã nhận Văn bản số ... ngày ... của trình thẩm định thiết kế cơ sở của dự án (Tên dự án đầu tư).

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ khác có liên quan

Sau khi xem xét, (Cơ quan thẩm định) thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của dự án (tên dự án) như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án:
2. Nhóm dự án, loại, cấp, quy mô công trình:
3. Người quyết định đầu tư:
4. Tên chủ đầu tư (nếu có) và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):.....
5. Địa điểm xây dựng:
6. Giá trị tổng mức đầu tư:
7. Nguồn vốn đầu tư:
8. Thời gian thực hiện:
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
10. Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi:
11. Các thông tin khác (nếu có):

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH DỰ ÁN

1. Văn bản pháp lý:
- (Liệt kê các văn bản pháp lý trong hồ sơ trình)
2. Hồ sơ, tài liệu dự án, khảo sát, thiết kế:
 3. Hồ sơ năng lực các nhà thầu:

III. NỘI DUNG HỒ SƠ DỰ ÁN TRÌNH

Ghi tóm tắt về nội dung cơ bản của hồ sơ thiết kế cơ sở của dự án trình thẩm định được gửi kèm theo Trình trình thẩm định thiết kế cơ sở của Tổ chức trình thẩm định.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ CƠ SỞ

- Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với quy hoạch chi tiết xây dựng; tổng mặt bằng được chấp thuận hoặc với phương án tuyến công trình được chọn đối với công trình xây dựng theo tuyến;

- Sự phù hợp của thiết kế cơ sở với vị trí địa điểm xây dựng, khả năng kết nối với hạ tầng kỹ thuật của khu vực;

- Sự phù hợp của phương án công nghệ, dây chuyền công nghệ được lựa chọn đối với công trình có yêu cầu về thiết kế công nghệ;

- Sự phù hợp của các giải pháp thiết kế về bảo đảm an toàn xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ;

- Sự tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế;

- Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, năng lực hành nghề của cá nhân tư vấn lập thiết kế;

- Sự phù hợp của giải pháp tổ chức thực hiện dự án theo giai đoạn, hạng mục công trình với yêu cầu của thiết kế cơ sở;

- Ý kiến về việc áp dụng đơn giá, định mức, đánh giá giải pháp thiết kế về tiết kiệm chi phí xây dựng công trình của dự án (áp dụng đối với dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư).

V. KẾT LUẬN

Thiết kế cơ sở của dự án (Tên dự án) đủ điều kiện (chưa đủ điều kiện) để trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

Yêu cầu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thuyết minh

Trên đây là thông báo của (Cơ quan thẩm định) về kết quả thẩm định thiết kế cơ sở của dự án (Tên dự án). Đề nghị chủ đầu tư nghiên cứu thực hiện theo quy định./.

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...;

- ...;

- Lưu.

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế cơ sở

Kính gửi: (Cơ quan chủ trì thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.....

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chủ trì thẩm định) thẩm định dự án đầu tư xây dựng (Tên dự án) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN (CÔNG TRÌNH)

- 1. Tên dự án:
- 2. Nhóm dự án:
- 3. Loại và cấp công trình:
- 4. Người quyết định đầu tư:
- 5. Tên chủ đầu tư (nếu có) và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):
.....
- 6. Địa điểm xây dựng:
- 7. Giá trị tổng mức đầu tư:
- 8. Nguồn vốn đầu tư:
- 9. Thời gian thực hiện:
- 10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
- 11. Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi:
- 12. Các thông tin khác (nếu có):

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BÁO CÁO

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với dự án sử dụng vốn khác);

- Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển hoặc tuyển chọn theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có);

- Quyết định lựa chọn nhà thầu lập dự án;

- Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (quy hoạch 1/2000 đối với khu công nghiệp quy mô trên 20 ha) được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc giấy phép quy hoạch của dự án;

- Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

- Văn bản thỏa thuận độ cao tĩnh không (nếu có);

- Các văn bản thông tin, số liệu về hạ tầng kỹ thuật đô thị;

- Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).

2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư (dự toán):

- Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án;

- Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi (bao gồm tổng mức đầu tư hoặc dự toán);

- Thiết kế cơ sở bao gồm bản vẽ và thuyết minh.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập dự án, thiết kế cơ sở;

- Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chủ trì thẩm định) thẩm định dự án đầu tư xây dựng (Tên dự án) với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Tên người đại diện

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

Kính gửi: (Cơ quan thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

(Tên chủ đầu tư) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế (thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công) và dự toán xây dựng công trình

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình:
2. Loại, cấp, quy mô công trình:
3. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ,...):
4. Địa điểm xây dựng:
5. Giá trị dự toán xây dựng công trình:
6. Nguồn vốn đầu tư:
7. Nhà thầu lập thiết kế và dự toán xây dựng:
8. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
9. Các thông tin khác có liên quan:

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình (đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công);

- Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);

- Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);

- Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;

- Và các văn bản khác có liên quan.

2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng;

- Hồ sơ thiết kế thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;

- Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;

- Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);

- Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế (bản sao có chứng thực);

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình.... với các nội dung nêu trên./.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:

Tên người đại diện

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

V/v thông báo kết quả thẩm định

Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư

xây dựng

Kính gửi:

(Cơ quan thẩm định) đã nhận Tờ trình sốngày của đề nghị thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

Căn cứ hồ sơ trình thẩm định gửi kèm tờ trình thẩm định;

Căn cứ Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình sốngày ... của

Căn cứ Kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng (nếu có) của tổ chức tư vấn, cá nhân được (cơ quan thẩm định) giao (nếu có);

Các căn cứ khác có liên quan

Sau khi xem xét, (cơ quan thẩm định) thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH

- Tên công trình Loại, cấp công trình

- Chủ đầu tư:

- Giá trị dự toán xây dựng công trình:

- Nguồn vốn:

- Địa điểm xây dựng:

- Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình, lập dự toán xây dựng

- Nhà thầu khảo sát xây dựng

II. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Danh mục hồ sơ trình thẩm định.
2. Các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng.
3. Giải pháp thiết kế chủ yếu về: Kiến trúc, nền, móng, kết cấu, hệ thống kỹ thuật công trình, phòng chống cháy, nổ và các nội dung khác (nếu có).
4. Phương pháp lập dự toán được lựa chọn và các cơ sở để xác định các khoản mục chi phí trong dự toán xây dựng trình thẩm định (nếu có).

III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

1. Sự phù hợp với quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình.
 2. Điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện khảo sát, thiết kế; lập dự toán xây dựng (nếu có). Năng lực cá nhân thực hiện thẩm tra thiết kế và thẩm tra dự toán xây dựng (nếu có).
 3. Sự hợp lý của các giải pháp thiết kế xây dựng công trình.
 4. Sự tuân thủ các tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình.
 5. Sự phù hợp của các giải pháp thiết kế công trình với công năng sử dụng của công trình, mức độ an toàn công trình và đảm bảo an toàn của công trình lân cận.
 6. Sự hợp lý của việc lựa chọn dây chuyền và thiết bị công nghệ đối với thiết kế công trình có yêu cầu về công nghệ (nếu có).
 7. Sự tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ.
 8. Yêu cầu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thiết kế (nếu có)
(Đối với dự án sử dụng vốn khác ngoài các nội dung thẩm định nêu trên thì còn phải thẩm định thêm các nội dung được quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 4 Điều 57 Luật Xây dựng năm 2014)
- Kết quả thẩm định dự toán (nếu có yêu cầu)
9. Sự phù hợp giữa khối lượng chủ yếu của dự toán với khối lượng thiết kế.
 10. Tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng định mức, đơn giá xây dựng công trình.

11. Giá trị dự toán xây dựng: (giá trị dự toán ghi bằng chữ), trong đó:

- Chi phí xây dựng:
- Chi phí thiết bị (nếu có):
- Chi phí quản lý dự án:
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:
- Chi phí khác:
- Chi phí dự phòng:

12. Nội dung khác (nếu có)

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Đủ điều kiện hay chưa đủ điều kiện để trình phê duyệt.
- Yêu cầu, kiến nghị đối với chủ đầu tư (nếu có)

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

(Ban hành kèm theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP
ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ)

TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng năm

TỜ TRÌNH

Thẩm định thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình

Kính gửi: (Cơ quan thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.

(Tên chủ đầu tư) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế (thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công) và dự toán xây dựng công trình

I. THÔNG TIN CHUNG CÔNG TRÌNH

1. Tên công trình:
2. Cấp công trình:
3. Thuộc dự án: Theo quyết định đầu tư được phê duyệt
4. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ,...):
5. Địa điểm xây dựng:
6. Giá trị dự toán xây dựng công trình:
7. Nguồn vốn đầu tư:
8. Nhà thầu lập thiết kế và dự toán xây dựng:
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:
10. Các thông tin khác có liên quan:

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Văn bản pháp lý:
 - Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình;
 - Hồ sơ thiết kế cơ sở được phê duyệt cùng dự án đầu tư xây dựng;

- Văn bản phê duyệt danh mục tiêu chuẩn nước ngoài (nếu có);
- Văn bản thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, báo cáo đánh giá tác động môi trường của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- Báo cáo tổng hợp của chủ đầu tư;
- Các văn bản khác có liên quan.

2. Tài liệu khảo sát xây dựng, thiết kế, dự toán:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng;
- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh và bản vẽ;
- Dự toán xây dựng công trình đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách.

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế xây dựng công trình;
- Giấy phép nhà thầu nước ngoài (nếu có);
- Chứng chỉ hành nghề của các chức danh chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế của nhà thầu thiết kế.

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan thẩm định) thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình.... với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Tên người đại diện

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm

V/v thông báo kết quả thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình

Kính gửi:

(Cơ quan thẩm định) đã nhận Tờ trình sốngày của đề nghị thẩm định thiết kế xây dựng (TKKT/TKBVTC) và dự toán xây dựng (nếu có) công trình thuộc dự án đầu tư

Căn cứ hồ sơ trình thẩm định gửi kèm tờ trình thẩm định;

Căn cứ Kết quả thẩm tra thiết kế (TKKT/TKBVTC) và dự toán xây dựng (nếu có) của tổ chức tư vấn, cá nhân được (cơ quan thẩm định) giao (nếu có);

Các căn cứ khác có liên quan

Sau khi xem xét, (cơ quan thẩm định) thông báo kết quả thẩm định thiết kế xây dựng và dự toán xây dựng công trình như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH

- Tên công trình Loại, cấp công trình
- Thuộc dự án đầu tư:
- Chủ đầu tư:
- Giá trị dự toán xây dựng công trình:
- Nguồn vốn:
- Địa điểm xây dựng:
- Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình, lập dự toán xây dựng (nếu có)
- Nhà thầu khảo sát xây dựng

II. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Danh mục hồ sơ trình thẩm định.
2. Các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng.
3. Giải pháp thiết kế chủ yếu về: Kiến trúc, nền, móng, kết cấu, hệ thống kỹ thuật công trình, phòng chống cháy, nổ và các nội dung khác (nếu có).
4. Phương pháp lập dự toán được lựa chọn và các cơ sở để xác định các khoản mục chi phí trong dự toán xây dựng trình thẩm định (nếu có).

III. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG

1. Điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện khảo sát, thiết kế; lập dự toán xây dựng (nếu có). Năng lực cá nhân thực hiện thẩm tra thiết kế và thẩm tra dự toán xây dựng (nếu có).

2. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng bước sau so với thiết kế xây dựng bước trước (thiết kế kỹ thuật so với thiết kế cơ sở; thiết kế bản vẽ thi công so với thiết kế kỹ thuật trong trường hợp thiết kế ba bước, so với thiết kế cơ sở trong trường hợp thiết kế hai bước hoặc so với nhiệm vụ thiết kế trong trường hợp thiết kế một bước).

3. Sự hợp lý của các giải pháp thiết kế xây dựng công trình;

4. Sự tuân thủ các tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình.

5. Sự phù hợp của các giải pháp thiết kế công trình với công năng sử dụng của công trình, mức độ an toàn công trình và đảm bảo an toàn của công trình lân cận.

6. Sự hợp lý của việc lựa chọn dây chuyền và thiết bị công nghệ đối với thiết kế công trình có yêu cầu về công nghệ (nếu có).

7. Sự tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ.

8. Yêu cầu sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện thiết kế (nếu có).

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH DỰ TOÁN (NẾU CÓ YÊU CẦU)

1. Sự phù hợp giữa khối lượng chủ yếu của dự toán với khối lượng thiết kế.

2. Tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng định mức, đơn giá xây dựng công trình.

3. Giá trị dự toán xây dựng là: (giá trị dự toán ghi bằng chữ), trong đó:

- Chi phí xây dựng:

- Chi phí thiết bị (nếu có):

- Chi phí quản lý dự án:

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:

- Chi phí khác:

- Chi phí dự phòng:

4. Nội dung khác (nếu có)

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Đủ điều kiện hay chưa đủ điều kiện để trình phê duyệt.

- Yêu cầu, kiến nghị đối với chủ đầu tư (nếu có).

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:

Báo cáo kết quả thẩm tra dự án

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng)

ĐƠN VỊ THẨM TRA **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:
V/v báo cáo kết quả thẩm tra dự án.....
....., ngày ... tháng ... năm.....

Kính gửi: (Chủ đầu tư)

(Tổ chức thẩm tra) đã nhận Văn bản số ... ngày ... của đề nghị thẩm tra dự án(Tên dự án đầu tư xây dựng).

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Hợp đồng tư vấn số..... ngày..... tháng..... năm..... được ký kết giữa(Tổ chức thẩm tra) và(Chủ đầu tư);

Các căn cứ khác có liên quan.....;

Sau khi xem xét hồ sơ dự án, (Tổ chức thẩm tra) thông báo kết quả thẩm tra dự án(Tên dự án) như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án:
2. Nhóm dự án, loại, cấp, quy mô công trình:
3. Người quyết định đầu tư:
4. Tên chủ đầu tư và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):
5. Địa Điểm xây dựng:
6. Giá trị tổng mức đầu tư; nguồn vốn đầu tư:
7. Thời gian thực hiện:
8. Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi:
9. Các thông tin khác (nếu có):

II. THÀNH PHẦN HỒ SƠ DỰ ÁN

1. Văn bản pháp lý (Liệt kê các văn bản pháp lý trong hồ sơ trình):
2. Hồ sơ, tài liệu dự án, khảo sát, thiết kế:
3. Hồ sơ năng lực các nhà thầu:

III. NỘI DUNG HỒ SƠ DỰ ÁN

1. Nội dung chủ yếu của dự án
(Ghi tóm tắt về nội dung cơ bản của hồ sơ dự án thẩm tra)
2. Quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng.

IV. NHẬN XÉT VỀ CHẤT LƯỢNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM TRA

(Nhận xét và có đánh giá chi tiết những nội dung dưới đây theo yêu cầu thẩm tra của chủ đầu tư)

Sau khi nhận được hồ sơ dự án (Tên dự án), qua xem xét (Tên đơn vị thẩm tra) báo cáo về chất lượng hồ sơ đề nghị thẩm tra như sau:

1. Quy cách và danh Mục hồ sơ thực hiện thẩm tra (nhận xét về quy cách, tính hợp lệ, thiếu/đủ hồ sơ theo quy định).
2. Nhận xét, đánh giá về các nội dung Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định tại Điều 54 Luật Xây dựng 2014.
3. Kết luận của đơn vị thẩm tra về việc đủ Điều kiện hay chưa đủ Điều kiện để thực hiện thẩm tra.

V. KẾT QUẢ THẨM TRA DỰ ÁN

1. Nội dung thẩm tra thiết kế cơ sở: (một số hoặc toàn bộ nội dung dưới đây tùy theo yêu cầu thẩm tra của chủ đầu tư).

a) Sự phù hợp của phương án công nghệ, dây chuyền công nghệ được lựa chọn đối với công trình có yêu cầu về thiết kế công nghệ;

b) Sự phù hợp của các giải pháp thiết kế về bảo đảm an toàn xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ: Kết luận về bảo đảm an toàn xây dựng của giải pháp thiết kế; kiểm tra sự phù hợp của giải pháp thiết kế với các giải pháp bảo vệ môi trường, an toàn phòng chống cháy nổ theo ý kiến của các cơ quan có thẩm quyền theo Luật Bảo vệ môi trường, Luật Phòng cháy và chữa cháy;

c) Sự tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế cơ sở: Đánh giá về danh Mục tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phù hợp với quy định hiện hành; đánh giá sự tuân thủ trong việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong thiết kế cơ sở.

2. Thẩm tra các nội dung khác của Báo cáo nghiên cứu khả thi:

a) Đánh giá về sự cần thiết đầu tư xây dựng gồm sự phù hợp với chủ trương đầu tư, khả năng đáp ứng nhu cầu tăng thêm về quy mô, công suất, năng lực khai thác sử dụng đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong từng thời kỳ;

b) Đánh giá yếu tố bảo đảm tính khả thi của dự án gồm sự phù hợp về quy hoạch phát triển ngành, quy hoạch xây dựng; khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng đất, giải phóng mặt bằng xây dựng; nhu cầu sử dụng tài nguyên (nếu có), việc bảo đảm các yếu tố đầu vào và đáp ứng các đầu ra của sản phẩm dự án; giải pháp tổ chức thực hiện; kinh nghiệm quản lý của chủ đầu tư; bảo đảm quốc phòng, an ninh và các yếu tố khác;

c) Đánh giá yếu tố bảo đảm tính hiệu quả của dự án gồm tổng mức đầu tư:

- Kiểm tra phương pháp lập tổng mức đầu tư; đánh giá nội dung cơ cấu tổng mức đầu tư đề nghị thẩm tra; kiểm tra sự phù hợp trong việc áp dụng, vận dụng định mức, đơn giá và chế độ chính sách liên quan trong công tác lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Kiểm tra sự phù hợp khối lượng công việc trong tổng mức đầu tư; kiểm tra tính đúng đắn, hợp lý của nội dung chi phí trong tổng mức đầu tư;

- Giá trị tổng mức đầu tư sau thẩm tra (nêu rõ giá trị của từng Khoản Mục chi phí, nguyên nhân tăng, giảm)

d) Đánh giá tiến độ thực hiện dự án; chi phí khai thác vận hành; khả năng huy động vốn theo tiến độ, phân tích rủi ro, hiệu quả tài chính và hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án.

3. Yêu cầu hoàn thiện hồ sơ (nếu có).

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Dự án (Tên dự án) đủ Điều kiện (chưa đủ Điều kiện) để triển khai các bước tiếp theo.

- Một số kiến nghị khác (nếu có).

CHỦ NHIỆM, CHỦ TRÌ THẨM TRA DỰ ÁN

- (Ký, ghi rõ họ tên)

(Kết quả thẩm tra có thể được bổ sung thêm một số nội dung khác theo yêu cầu, phạm vi công việc thẩm tra của chủ đầu tư và nhà thầu tư vấn thẩm tra)

ĐƠN VỊ THẨM TRA

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu.

Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế và dự toán xây dựng công trình

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng)

ĐƠN VỊ THẨM TRA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày ... tháng ... năm.....

V/v báo cáo kết quả thẩm tra
thiết kế, dự toán xây dựng công
trình

**KẾT QUẢ THẨM TRA
THIẾT KẾ, DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

Công trình:

Kính gửi: (Tên chủ đầu tư)

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định, Thông tư khác có liên quan;

Căn cứ Văn bản số... ngày... của (Đơn vị đề nghị thẩm tra) ...về việc ...;

Các căn cứ khác có liên quan.

Thực hiện theo Hợp đồng tư vấn thẩm tra (số hiệu hợp đồng) giữa (Tên chủ đầu tư) và (Tên đơn vị thẩm tra) về việc thẩm tra thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình (Tên công trình). Sau khi xem xét, (Tên đơn vị thẩm tra) báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TRÌNH

- Tên công trình: ... Loại, cấp công trình: ...

- Thuộc dự án đầu tư: ...

- Chủ đầu tư: ...

- Giá trị dự toán xây dựng công trình: ...

- Nguồn vốn:...

- Địa Điểm xây dựng:...

- Đơn vị khảo sát xây dựng: ...
- Đơn vị thiết kế, lập dự toán xây dựng: ...

II. DANH MỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM TRA

1. Văn bản pháp lý:
(Liệt kê các văn bản pháp lý của dự án)
2. Danh Mục hồ sơ đề nghị thẩm tra:
3. Các tài liệu sử dụng trong thẩm tra (nếu có)

III. NỘI DUNG CHỦ YẾU THIẾT KẾ, DỰ TOÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

1. Quy chuẩn, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng.
2. Giải pháp thiết kế chủ yếu của công trình.
(Mô tả giải pháp thiết kế chủ yếu của các hạng Mục công trình)
3. Cơ sở xác định dự toán xây dựng công trình

IV. NHẬN XÉT VỀ CHẤT LƯỢNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ THẨM TRA

(Nhận xét và có đánh giá chi Tiết những nội dung dưới đây theo yêu cầu thẩm tra của chủ đầu tư)

Sau khi nhận được hồ sơ của (Tên chủ đầu tư), qua xem xét (Tên đơn vị thẩm tra) báo cáo về chất lượng hồ sơ đề nghị thẩm tra như sau:

1. Quy cách và danh Mục hồ sơ thực hiện thẩm tra (nhận xét về quy cách, tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định).
2. Nhận xét, đánh giá về các nội dung thiết kế xây dựng theo quy định tại Điều 80 Luật Xây dựng 2014.
3. Nhận xét, đánh giá về dự toán xây dựng, cụ thể:
 - a) Phương pháp lập dự toán được lựa chọn so với quy định hiện hành;
 - b) Các cơ sở để xác định các Khoản Mục chi phí;
 - c) Về đơn giá áp dụng cho công trình;
 - d) Chi phí xây dựng hợp lý (Giải pháp thiết kế và sử dụng vật liệu, trang thiết bị phù hợp với công năng sử dụng của công trình bảo đảm Tiết kiệm chi phí đầu tư xây dựng công trình).
4. Kết luận của đơn vị thẩm tra về việc đủ Điều kiện hay chưa đủ Điều kiện để thực hiện thẩm tra.

V. KẾT QUẢ THẨM TRA THIẾT KẾ

(Một số hoặc toàn bộ nội dung dưới đây tùy theo yêu cầu thẩm tra của chủ đầu tư và cơ quan chuyên môn về xây dựng)

1. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng bước sau so với thiết kế xây dựng bước trước:
 - a) Thiết kế kỹ thuật (thiết kế bản vẽ thi công) so với thiết kế cơ sở;

b) Thiết kế bản vẽ thi công so với nhiệm vụ thiết kế trong trường hợp thiết kế một bước.

2. Sự tuân thủ các tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật; quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình:

- Về sự tuân thủ các tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật:

- Về sử dụng vật liệu cho công trình theo quy định của pháp luật:

3. Đánh giá sự phù hợp các giải pháp thiết kế công trình với công năng sử dụng của công trình, mức độ an toàn công trình và bảo đảm an toàn của công trình lân cận:

- Đánh giá sự phù hợp của từng giải pháp thiết kế với công năng sử dụng công trình.

- Đánh giá, kết luận khả năng chịu lực của kết cấu công trình, giải pháp thiết kế đảm bảo an toàn cho công trình lân cận.

5. Sự hợp lý của việc lựa chọn dây chuyền và thiết bị công nghệ đối với thiết kế công trình có yêu cầu về công nghệ (nếu có).

6. Sự tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ.

7. Yêu cầu hoàn thiện hồ sơ (nếu có).

VI. KẾT QUẢ THẨM TRA DỰ TOÁN

1. Nguyên tắc thẩm tra:

a) Về sự phù hợp giữa khối lượng chủ yếu của dự toán với khối lượng thiết kế;

b) Về tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng đơn giá xây dựng công trình, định mức chi phí tỷ lệ, dự toán chi phí tư vấn và dự toán các Khoản Mục chi phí khác trong dự toán công trình;

c) Về giá trị dự toán công trình.

2. Giá trị dự toán xây dựng sau thẩm tra

Dựa vào các căn cứ và nguyên tắc nêu trên thì giá trị dự toán sau thẩm tra như sau:

STT	Nội dung chi phí	Giá trị đề nghị thẩm tra	Giá trị sau thẩm tra	Tăng, giảm (+;-)
1	Chi phí xây dựng			
2	Chi phí thiết bị (nếu có)			
3	Chi phí quản lý dự án			
4	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng			
5	Chi phí khác			
6	Chi phí dự phòng			
	Tổng cộng			

(có phụ lục chi Tiết kèm theo)

Nguyên nhân tăng, giảm: (nêu rõ lý do tăng, giảm).

3. Yêu cầu hoàn thiện hồ sơ (nếu có).

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Hồ sơ thiết kế kỹ thuật/thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng đủ Điều kiện để triển khai các bước tiếp theo.

Một số kiến nghị khác (nếu có).

CHỦ NHIỆM, CHỦ TRÌ THẨM TRA CỦA TỪNG BỘ MÔN

- (Ký, ghi rõ họ tên, chứng chỉ hành nghề số....)

- (Ký, ghi rõ họ tên, chứng chỉ hành nghề số....)

(Kết quả thẩm tra được bổ sung thêm một số nội dung khác nhằm đáp ứng yêu cầu thẩm tra của chủ đầu tư và nhà thầu tư vấn thẩm tra)

ĐƠN VỊ THẨM TRA

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng
dấu)*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

HƯỚNG DẪN

CÁCH TÍNH PHÍ THẨM ĐỊNH THIẾT KẾ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

Phí thẩm tra được xác định theo công thức sau:

$$\text{Phí thẩm tra phải nộp} = \text{Chi phí xây dựng} * \text{Mức thu}$$

Trong đó:

- **Chi phí xây dựng:** là chi phí xây dựng chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng trong dự toán công trình hoặc dự toán gói thầu được duyệt.

- **Mức thu:** Được quy định tại các Phụ lục 3 kèm theo Biểu mức phí ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BTC ngày 12/6/2014 của Bộ Tài chính, cụ thể:

Phụ lục số 3: Phí thẩm tra thiết kế xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn khác

Đơn vị tính: Tỷ lệ %

STT	Loại công trình	Chi phí xây dựng (chưa có thuế GTGT) trong dự toán công trình hoặc dự toán gói thầu được duyệt (tỷ đồng)								
		≤15	50	100	200	500	1.000	2.000	5.000	8.000
2	Công trình công nghiệp	0,114	0,076	0,058	0,045	0,035	0,026	0,021	0,016	0,013

Ví dụ: Chi phí xây dựng (chưa có thuế GTGT) trong dự toán công trình hoặc dự toán gói thầu được duyệt (tỷ đồng) 14 tỷ đồng (dưới 15 tỷ)

$$\rightarrow \text{Phí thẩm định phải nộp} = [14.000.000.000 (\text{Chi phí xây dựng}) * 0,114 (\text{Mức thu})] / 100 = 15.960.000 \text{ đồng.}$$

Ghi chú:

- Trường hợp cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng, tổ chức tư vấn hoặc cá nhân cùng thực hiện thẩm tra đối với công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước thì cơ quan quản lý nhà nước thu phí thẩm tra theo quy định tại Phụ lục số 2 Biểu mức phí ban hành kèm theo Thông tư này. Chi phí cho tổ chức tư vấn, cá nhân thực hiện thẩm tra do chủ đầu tư chi trả trực tiếp cho tổ chức tư vấn, cá nhân theo mức chi phí quy định của Bộ Xây dựng.

- Trường hợp cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng không đủ điều kiện để thẩm tra thì cơ quan này được thuê hoặc chỉ định tổ chức tư vấn, cá nhân thực hiện toàn bộ công việc thẩm tra. Trường hợp này, cơ quan quản lý nhà nước không thu phí thẩm tra theo quy định tại Thông tư này. Chi phí thẩm tra được chủ đầu tư chi trả trực tiếp cho tổ chức tư vấn, cá nhân thực hiện thẩm tra, mức chi phí thực hiện theo quy định của Bộ Xây dựng.

- Trường hợp công trình có chi phí xây dựng nằm giữa các chi phí xây dựng đã quy định mức thu cụ thể trong Biểu mức phí (Phụ lục 3) thì mức thu được xác định theo công thức sau:

$$N_t = N_b - \frac{N_b - N_a}{G_a - G_b} \times (G_t - G_b)$$

Trong đó:

- N_t : Mức thu theo chi phí xây dựng cần tính (đơn vị tính: Tỷ lệ %);
- G_t : Chi phí xây dựng cần tính định mức (đơn vị tính: Giá trị công trình);
- G_a : Chi phí xây dựng cận trên chi phí cần tính định mức (đơn vị tính: Giá trị);
- G_b : Chi phí xây dựng cận dưới chi phí cần tính định mức (đơn vị tính: Giá trị);
- N_a : Mức thu tương ứng với G_a (đơn vị tính: Tỷ lệ %);
- N_b : Mức thu tương ứng với G_b (đơn vị tính: Tỷ lệ %).

Ví dụ: Chi phí xây dựng (chưa có thuế GTGT) trong dự toán công trình hoặc dự toán gói thầu được duyệt (tỷ đồng) 16,7 tỷ đồng (tức là nằm trong khoảng 15 tỷ và 50 tỷ theo Phụ lục số 3), thì mức thu được tính như sau:

$$N_t = 0.114 - \frac{0.114 - 0.076}{50 \text{ tỷ} - 15 \text{ tỷ}} \times (16,7 \text{ tỷ} - 15 \text{ tỷ}) = 0.096\%$$

→ **Phí thẩm định phải nộp** = [16.700.000.000 (Chi phí xây dựng) * 0,096 (Mức thu)]/100 = 16.032.000 đồng.